

Ba Đình, ngày 28 tháng 05 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BA ĐÌNH

Căn cứ khoản 4 Điều 147, Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55; 58; 59, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ khoản 3 Điều 37 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân gia đình thụ lý số 321/2025/TLST-HNGĐ ngày 20/05/2025 về việc “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*”, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh **Vũ Minh T**, sinh năm 1984

- Chị **Lê Hồng Diệu L**, sinh năm 1990

Cùng đăng ký HKTT và nơi ở: E N, phường T, quận B, thành phố Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Vũ Minh T và chị Lê Hồng Diệu L tự nguyện tìm hiểu và có đăng ký kết hôn ngày 23 tháng 07 năm 2009 tại Ủy ban nhân dân phường T, quận B, thành phố Hà Nội, đây là hôn nhân hợp pháp.

[2] Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 05 năm 2025 về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ việc hôn nhân và gia đình.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 20 tháng 05 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

[3] Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh **Vũ Minh T** và chị **Lê Hồng Diệu L**.

2. Về con chung: Anh chị xác nhận có 02 con chung là cháu **Vũ An K**, sinh ngày 09/01/2010 và cháu **Vũ Khánh V**, sinh ngày 10/11/2018. Ghi nhận sự thống nhất thỏa thuận giữa anh T và chị L: Chị L là người trực tiếp nuôi dưỡng 02 cháu **Vũ An K** và cháu **Vũ Khánh V**. Anh T có trách nhiệm đóng góp tiền nuôi dưỡng 02 con chung là 6.000.000đồng/tháng kể từ tháng 06 năm 2025 cho đến khi các con chung trưởng thành (đủ 18 tuổi) hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh T được quyền đi lại, thăm nom chăm sóc các con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung, nhà ở: Anh chị xác nhận không có tài sản chung, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

4. Về các khoản vay nợ: Anh chị xác nhận không nợ ai, không cho ai vay nợ, không yêu cầu giải quyết nên Tòa không xem xét.

5. Về lệ phí: Anh **Vũ Minh T** tự nguyện chịu toàn bộ tiền lệ phí giải quyết việc ly hôn sơ thẩm 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng), được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí mà anh T đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0031533 ngày 20/5/2025 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Ba Đình.

II. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND quận Ba Đình;
- Chi cục THADS quận Ba Đình;
- TAND TP. Hà Nội;
- UBND phường Trúc Bạch, Ba Đình, Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hoài Phương